TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LỢI
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **43**/2025/DS-ST
Ngày: 04 – 6 – 2025
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỢI, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Tính**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Trần Thị Phương Anh**

2. Ông **Đào Văn Vĩnh**

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà **Phạm Thúy Hằng**, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Châu Ngọc Hạnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 43/2025/TLST – DS ngày 20 tháng 02 năm 2025 về "tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2025/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần L**.

Trụ sở chính: L1, Số B đường T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ nhận thông báo: Số E đường T, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức T – Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tấn D – Giám đốc Chi nhánh L2.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Nguyễn Văn Y**, sinh năm 1981. Địa chỉ: Số E đường T, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Văn bản ủy quyền số 2037/2024/QĐ-LPBank.BL ngày 28/11/2024. (Có đơn xin vắng mặt)

- *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thùy T1**, sinh năm 1988. Địa chỉ: Ấp N, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. (Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 24 tháng 01 năm 2025 (bút lục 09), lời khai tại Tòa án, người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần L, ông Nguyễn Văn Y trình bày:

Ngày 21/9/2023, bà Nguyễn Thùy T1 có ký với Ngân hàng Thương mại cổ phần L (sau đây viết tắt là L2) Giấy đề nghị phát hành kiêm Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng và L2 đã giải ngân cho bà Nguyễn Thùy T1 số tiền 50.000.000 đồng, thời hạn cho vay 36 tháng, lãi suất 28%/năm, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày 21/10/2023, bà Nguyễn Thùy T1 không thanh toán tiền lãi nên đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nhiều lần trễ hạn, quá hạn thanh toán cho L2. Tính đến ngày 18/4/2025, bà Nguyễn Thùy T1 còn nợ L2 các khoản sau: Tiền nợ gốc 42.868.750 đồng, nợ lãi 29.652.411 đồng, tổng cộng 72.521.161 đồng.

Nay L2 yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thùy T1 thanh toán số tiền nợ thẻ tín dụng tính đến ngày 18/4/2025 là 72.521.161 đồng, trong đó nợ gốc 42.868.750 đồng, nợ lãi 29.652.411 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết từ ngày 19/4/2025 cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ gốc nêu trên.

Bị đơn bà Nguyễn Thùy T1 trình bày tại Tờ trình ngày 18/5/2025 và Đơn xin phép về việc xin vắng được xử vắng mặt đề ngày 18/5/2025 (Trại tạm giam xác nhận ngày 20/5/2025): Bà Nguyễn Thùy T1 thừa nhận có ký Giấy đề nghị phát hành kiêm Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng với L2 và đã nhận đủ số tiền vay 50.000.000 đồng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Trong thời gian đầu vay tiền, bà T1 đều thanh toán lãi, gốc đầu đủ cho L2 nhưng từ sau khi bị bắt tạm giam về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bà T1 không còn tiếp tục thanh toán tiền lãi, gốc dẫn đến vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ cho L2. Bà T1 đồng ý thanh toán nợ theo yêu cầu khởi kiện của L2 nhưng hiện tại bà T1 đang bị tạm giam và chờ chấp hành án hình phạt 14 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" nên bà T1 xin khoanh nợ, trả dần số tiền nợ nêu trên cho L2.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu phát biểu ý kiến: Từ khi thụ lý cho đến phiên tòa xét xử sơ thẩm, Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn L2, bị đơn bà Nguyễn Thùy T1 đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng được quy định tại các điều 70, 71, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của L2, buộc bà Nguyễn Thùy T1 phải có nghĩa vụ thanh toán cho L2 số tiền nợ tính đến ngày 18/4/2025 là 72.521.161 đồng, trong đó nợ gốc 42.868.750 đồng, nợ lãi 29.652.411 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết từ ngày 19/4/2025 cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ gốc nêu trên theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng. Về án phí, bà Nguyễn Thùy T1 phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Ngân hàng Thương mại cổ phần L (sau đây viết tắt là L2) nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thùy T1 thanh toán tiền nợ vay theo Giấy đề nghị phát hành kiêm Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng tính đến ngày 18/4/2025 là 72.521.161 đồng, trong đó nợ gốc 42.868.750 đồng, nợ lãi 29.652.411 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết từ ngày 19/4/2025 cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ gốc nêu trên. Đây là tranh chấp hợp đồng dân sự về hợp đồng tín dụng theo quy định khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463 Bộ luật Dân sự. Bà Nguyễn Thùy T1 có địa chỉ cư trú tại ấp N, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu theo quy định điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Ngày 18/4/2025, ông Nguyễn Văn Y là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn L2 có đơn xin vắng mặt. Ngày 18/5/2025, bị đơn bà Nguyễn Thùy T1 có đơn xin vắng mặt (Ban G xác nhận ngày 20/5/2025). Căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[3] Bà Nguyễn Thùy T1 thừa nhận có ký tên vào Giấy đề nghị phát hành kiêm Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng ngày 21 tháng 9 năm 2023 với L2 để vay số tiền 50.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất 28%/năm, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Từ khi bà T1 bị bắt tạm giam đến nay đã không thanh toán tiền gốc, lãi cho L2 nên đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ cho L2 nên L2 khởi kiện yêu cầu bà T1 thanh toán số tiền nợ tính đến ngày 18/4/2025 là 72.521.161 đồng, trong đó nợ gốc 42.868.750 đồng, nợ lãi 29.652.411 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết từ ngày 19/4/2025 cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ gốc nêu trên theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 95, khoản 3 Điều 98 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2017 (văn bản hợp nhất Luật Các tổ chức tín dụng số 07/VBHN ngày 12/12/2017) nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc bà Nguyễn Thùy T1 có nghĩa vụ thanh toán cho L2 số tiền nêu trên.

[4] Về án phí sơ thẩm dân sự: Buộc bà Nguyễn Thùy T1 phải chịu 5% của số tiền 72.521.161 đồng phải thanh toán cho L2 bằng 3.626058 đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

L2 đã nộp 1.625.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0004620 ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu được trả lại.

[5] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ

luật Tố tụng dân sự; các điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 91, khoản 1 Điều 95, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2017 (văn bản hợp nhất Luật Các tổ chức tín dụng số 07/VBHN ngày 12/12/2017); điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần L đối với bà Nguyễn Thùy T1 về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

2. Buộc bà Nguyễn Thùy T1 có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần L (do Ngân hàng Thương mại cổ phần L - Chi nhánh B nhận theo hợp đồng đã ký kết) số tiền gốc, lãi tính đến ngày 18 tháng 4 năm 2025 là 72.521.161 đồng, trong đó nợ gốc 42.868.750 đồng, nợ lãi 29.652.411 đồng.

3. Kể từ ngày 19/4/2025, bà Nguyễn Thùy T1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần L (do Ngân hàng Thương mại cổ phần L - Chi nhánh B nhận theo hợp đồng đã ký kết) theo mức lãi suất được quy định theo Giấy đề nghị phát hành kiêm Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng ngày 21 tháng 9 năm 2023 đến khi thanh toán hết nợ.

Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của cho Ngân hàng Thương mại cổ phần L thì lãi suất mà bà Nguyễn Thùy T1 phải tiếp tục thanh toán cho cho Ngân hàng Thương mại cổ phần L theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của cho Ngân hàng Thương mại cổ phần L.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thùy T1 phải nộp số tiền 3.626058 đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần L số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 1.625.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0004620 ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Vĩnh Lợi;

- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lợi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Hoàng Tính